



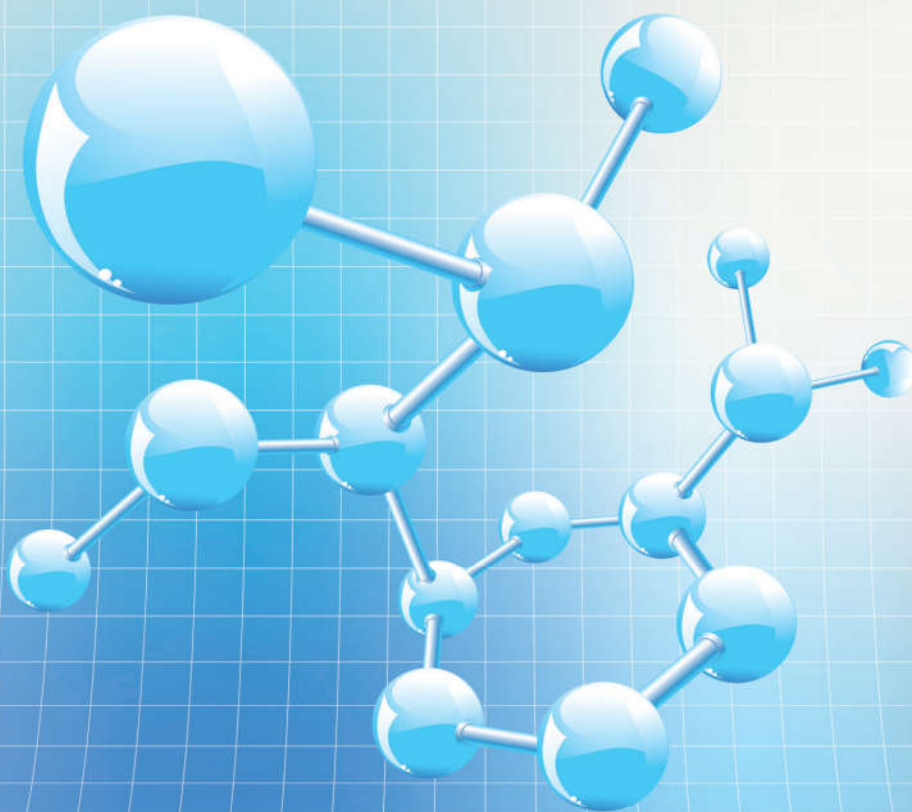
**Tap chí**

# **NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

**SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY**

P. ISSN 1859-4190  
E. ISSN 2815-553X



**Số 1 (84)**

**2024**

**P. ISSN 1859-4190**  
**E. ISSN 2815-553X**

■ **Tổng Biên tập**

TS. Đỗ Văn Đĩnh

■ **Phó Tổng biên tập**

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn

■ **Thư ký Tòa soạn**

PGS.TS. Ngô Hữu Mạnh

■ **Hội đồng Biên tập**

NGND.TS. Đinh Văn Nhung - Chủ tịch Hội đồng

GS.TS. Phạm Thị Ngọc Yến

PGS.TSKH. Trần Hoài Linh

PGS.TS. Nguyễn Quốc Cường

PGS.TS. Nguyễn Văn Liên

GS.TSKH. Thân Ngọc Hoàn

GS.TSKH. Bành Tiến Long

GS.TS. Trần Văn Địch

GS.TS. Phạm Minh Tuấn

PGS.TS. Nguyễn Doãn Ý

GS.TS. Đinh Văn Sơn

PGS.TS. Trương Thị Thủy

TS. Vũ Quang Thập

PGS.TS. Nguyễn Thị Bất

GS.TS. Đỗ Quang Kháng

TS. Bùi Văn Ngọc

PGS.TS. Ngô Sỹ Lương

PGS.TS. Khuất Văn Ninh

GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải

PGS.TS. Đoàn Ngọc Hải

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

GS.TS. Yu Ming Zhang

TS. Nguyễn Văn Anh

■ **Ban Biên tập**

ThS. Đoàn Thị Thu Hằng - Trưởng ban

ThS. Đào Thị Vân

■ **Editor-in-Chief**

Dr. Do Van Dinh

■ **Vice Editor-in-Chief**

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen

■ **Office Secretary**

Assoc.Prof.Dr. Ngo Huu Manh

■ **Editorial Board**

People's Teacher, Dr. Dinh Van Nhung - Chairman

Prof.Dr. Pham Thi Ngoc Yen

Assoc.Prof.Dr.Sc. Tran Hoai Linh

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Quoc Cuong

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Van Lien

Prof.Dr.Sc. Than Ngoc Hoan

Prof.Dr.Sc. Banh Tien Long

Prof.Dr. Tran Van Dich

Prof.Dr. Pham Minh Tuan

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Doan Y

Prof.Dr. Dinh Van Son

Assoc.Prof.Dr. Truong Thi Thuy

Dr. Vu Quang Thap

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thi Bat

Prof.Dr. Do Quang Khang

Dr. Bui Van Ngoc

Assoc.Prof.Dr. Ngo Sy Luong

Assoc.Prof.Dr. Khuat Van Ninh

Prof.Dr.Sc. Pham Hoang Hai

Assoc.Prof.Dr. Doan Ngoc Hai

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Ngoc Ha

Prof.Dr. Yu Ming Zhang

Dr. Nguyen Van Anh

■ **Editorial**

MSc. Doan Thi Thu Hang - Head

MSc. Dao Thi Van

**Địa chỉ Tòa soạn:**

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/>Email: [tapchikhcn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhcn@saodo.edu.vn).

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.  
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA

- Xây dựng một hệ thống nhận dạng tiếng nói và hình ảnh sử dụng các mạng học sâu trên vi điều khiển hạn chế tài nguyên và bộ nhớ 5 Vũ Văn Nghĩa  
Cung Thành Long
- Nhận diện khuôn mặt với OPENCV và thuật toán LBPH 11 Lê Hải Thanh  
Đoàn Vân Chi  
Nguyễn Hữu Phát  
Nguyễn Trọng Các
- Truyền thông không dây giữa phương tiện giao thông trên sóng Milimet 18 Vũ Bảo Tạo  
Nguyễn Thị Quyên  
Nguyễn Thị Phương Oanh
- Xây dựng hệ thống thu thập và cảnh báo sự cố của động cơ trên tàu thủy dựa trên tín hiệu độ rung 24 Nguyễn Đức Thành  
Trần Hoài Linh  
Nguyễn Công Phương  
Đỗ Văn Đình  
Phạm Văn Nam

LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC

- Nghiên cứu động lực học quay vòng của xe ô tô tải khi đi trên đường nhựa khô 31 Đào Đức Thụ  
Nguyễn Đình Cường  
Phùng Đức Hải Anh  
Lương Quý Hiệp
- Phương pháp ghép nối các tấm thép silicon trong stator của động cơ điện: Tổng quan - Phần 1 37 Nguyễn Hoàng Minh Trí  
Ngô Hữu Mạnh  
Trịnh Văn Cường  
Mạc Thị Nguyên
- So sánh chất lượng bề mặt của chi tiết máy khi hóa bền bằng các phương pháp biến dạng dẻo khác nhau 44 Nguyễn Văn Hình  
Mạc Thị Nguyên
- Nghiên cứu xây dựng hệ thống cỡ số cơ thể học sinh nam tiểu học tại thành phố Chí Linh 49 Bùi Thị Loan  
Nguyễn Thị Hồi

NGÀNH KINH TẾ

- Giải pháp xây dựng thương hiệu cho nông sản Việt Nam 55 Nguyễn Thị Thủy

#### NGÀNH KINH TẾ

- |   |    |                                      |
|---|----|--------------------------------------|
| Thực trạng kế toán quản trị chi phí tại các doanh nghiệp sản xuất gạch Tuynel trên địa bàn tỉnh Hải Dương | 61 | Định Thị Kim Thiết                   |
| Phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Hải Dương                                  | 68 | Ngô Thị Luyện<br>Nguyễn Thị Ngọc Mai |
| Kiểm soát thu bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương                    | 75 | Vũ Thị Thanh Thủy                    |

#### LIÊN NGÀNH HÓA HỌC - THỰC PHẨM

- |  |    |                 |
|--|----|-----------------|
| Nghiên cứu khả năng hấp thụ Phenol của vật liệu chế tạo từ vỏ trấu | 82 | Vũ Hoàng Phương |
|--|----|-----------------|

#### NGÀNH GIÁO DỤC HỌC

- |  |    |                              |
|--|----|------------------------------|
| Day học Hóa học ứng dụng theo định hướng phát triển năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn cho sinh viên ngành Điện tại Trường Đại học Sao Đỏ | 88 | Phạm Thị Điệp<br>Lê Ngọc Hòa |
|--|----|------------------------------|

#### LIÊN NGÀNH KHOA HỌC TRÁI ĐẤT - MỎ

- |   |    |                                      |
|---|----|--------------------------------------|
| Đánh giá ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến sự kiện du lịch ở Việt Nam | 95 | Nguyễn Thị Sao<br>Tăng Thị Hồng Minh |
|---|----|--------------------------------------|

#### LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC

- |  |     |                     |
|--|-----|---------------------|
| Nâng cao hiệu quả giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khát vọng cống hiến cho sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ                        | 101 | Phạm Xuân Đức       |
| Tư tưởng Hồ Chí Minh về công nghiệp hóa và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay   | 107 | Trần Thị Hồng Nhung |
| “Đề cương văn hóa Việt Nam” nội dung và ý nghĩa  | 113 | Phạm Văn Dự         |
| Quan hệ biện chứng giữa tính cách mạng và tính khoa học trong công tác tư tưởng của Đảng ta hiện nay   | 117 | Trần Thị Hồng Nhung |
| Bảo vệ nền tảng tư tưởng về đại đoàn kết dân tộc, đấu tranh chống lại quan điểm sai trái, thù địch của kẻ thù theo quan điểm Đại hội XIII của Đảng | 123 | Nguyễn Thị Hiền     |

**TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION**

- Deep learning on microcontroller limited resources and memory an application to a speech and image recognition system 5 Vu Van Nghia  
Cung Thanh Long
- Face recognition with OPENCV and LBPH algorithm 11 Le Hai Thanh  
Doan Van Chi  
Nguyen Huu Phat  
Nguyen Trong Cac
- Vehicle to vehicle wireless communications on millimeter wave 18 Vu Bao Tao  
Nguyen Thi Quyen  
Nguyen Thi Phuong Oanh
- Developing a System for Collecting and Alerting Incidents of Ship Engine Failures Based on Vibration Signals 24 Nguyen Duc Thanh  
Tran Hoai Linh  
Nguyen Cong Phuong  
Do Van Dinh  
Pham Van Nam

**TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING**

- Research on the turning dynamics of trucks when traveling on dry asphalt roads 31 Dao Duc Thu  
Nguyen Dinh Cuong  
Phung Duc Hai Anh  
Luong Quy Hiep
- Joining of the silicon sheets steel in stator of the electric motors: Review - Part 1 37 Nguyen Hoang Minh Tri  
Ngo Huu Manh  
Trinh Van Cuong  
Mac Thi Nguyen
- Comparison of the quality of the surface layer of parts reinforced by various methods plastic deformation 44 Nguyen Van Hinh  
Mac Thi Nguyen
- Study on building body size system for of primary school boys in Chi Linh city 49 Bui Thi Loan  
Nguyen Thi Hoi

**TITLE FOR ECONOMICS**

- Solutions for building brand for Vietnam agriculture products 55 Nguyen Thi Thuy

**TITLE FOR ECONOMICS**

- Current status of cost management accounting at Tuynel brick producing enterprises in Hai Duong province 61 Dinh Thi Kim Thiet
- Economic development associated with environmental protection in Hai Duong province 68 Ngo Thi Luyen  
Nguyen Thi Ngoc Mai
- Control of compulsory social insurance collection in Chi Linh city, Hai Duong province 75 Vu Thi Thanh Thuy

**TITLE FOR CHEMISTRY AND FOOD TECHNOLOGY**

- Study on Phenol adsorption capacity of materials made from rice husks 82 Vu Hoang Phuong

**TITLE FOR EDUCATION**

- Teaching applied chemistry with the orientation of developing the ability to apply knowledge into practice for electrical students at Sao Do University 88 Pham Thi Diep  
Le Ngoc Hoa

**TITLE FOR EARTH SCIENCE - MINING**

- Assessment of the impact of Covid-19 and economic downturn to tourism in Viet Nam 95 Nguyen Thi Sao  
Tang Thi Hong Minh

**TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE**

- Improve the educational effectiveness of revolutionary ideals, ethics, lifestyle and arouse the desire to devote to students of Sao Do University 101 Pham Xuan Duc
- Ho Chi Minh's ideology on industrialization and its application by the Communist Party of Viet Nam today 107 Tran Thi Hong Nhung
- "Vietnamese cultural outline" content and meaning 113 Pham Van Du
- Dialectical relationship between revolutionary and scientific nature in the ideological work of our Party today 117 Tran Thi Hong Nhung
- Protecting the ideological foundation of great national unity, fighting against the wrong and hostile views of the enemy according to the viewpoint of the 13<sup>th</sup> Party Congress 123 Nguyen Thi Hien

# Tư tưởng Hồ Chí Minh về công nghiệp hóa và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay

## Ho Chi Minh's ideology on industrialization and its application by the Communist Party of Viet Nam today

Trần Thị Hồng Nhung

Tác giả liên hệ: [nhungkien1979@gmail.com](mailto:nhungkien1979@gmail.com)

Trường Đại học Sao Đỏ

Ngày nhận bài: 21/8/2023

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 07/3/2024

Ngày chấp nhận đăng: 29/3/2024

### Tóm tắt

Hiện nay, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của toàn Đảng và toàn dân ta đã và đang đạt được những thành công nhất định, thành công đó đã đưa vị thế của đất nước ta ngày càng tăng trên trường quốc tế. Tuy nhiên, trong bối cảnh thế giới bước vào giai đoạn phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đã đặt ra cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của toàn Đảng và toàn dân ta cả những thuận lợi và khó khăn nhất định. Trong bài này với nguồn dữ liệu từ Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc (các nhiệm kỳ III, VIII và XIII) và Hồ Chí Minh toàn tập (tập 1, 4, 6, 8, 10,11) bằng các phương pháp thống kê, tổng hợp, phân tích,... bài viết làm rõ quan điểm tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tính tất yếu, vị trí, vai trò, nội dung và mục tiêu của “công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa” [1, tr.65]. Từ đó tác giả nêu một số nội dung về vận dụng tư tưởng của Người vào quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng ta hiện nay.

**Từ khóa:** Tư tưởng Hồ Chí Minh; công nghiệp hóa; xã hội chủ nghĩa; Đảng Cộng sản Việt Nam.

### Abstract

Currently, the process of industrialization and modernization of our Party has been achieving certain successes, which have increased our country's position in the international arena. However, in the context that the world has entered the period of strong development of the industrial revolution 4.0, the process of industrialization and modernization of our Party has set both advantages and certain difficulties. In this article, with data sources from the Document of the National Congress of Deputies (terms III, VIII and XIII) and Ho Chi Minh Complete Collection (volumes 1, 4, 6, 8, 10,11) by methods statistics, synthesis, analysis,... The article clarifies President Ho Chi Minh's ideological views on the necessity, position, role, content and goals of socialist industrialization [1, p.65]. From there, the author outlines some contents of applying his thought to the process of industrialization and modernization of our Party today.

**Keywords:** Ho Chi Minh Thought; industrial; Socialist; Communist Party of Vietnam.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chủ tịch Hồ Chí Minh là anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất. Suốt cuộc đời, Người phấn đấu hy sinh vì độc lập, tự do cho dân tộc. Cùng với sự nghiệp của Đảng, của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho dân tộc ta một tài sản tinh thần vô giá đó là hệ thống tư tưởng của Người về cách mạng Việt Nam. Trong hệ thống tư tưởng ấy, tư tưởng về kinh tế mà nổi bật là tư tưởng về công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là mẫu mực của sự vận dụng sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin và những quy luật kinh tế khách quan vào điều kiện lịch sử cụ thể

của Việt Nam. Những tư tưởng đó đã được Đảng ta vận dụng hoạch định đường lối, chính sách phát triển công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa trong từng thời kỳ, từng giai đoạn của cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay khi cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang có những ảnh hưởng mạnh mẽ tới quá trình phát triển công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay thì tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế nói riêng vẫn có ý nghĩa lớn lao đối với quá trình phát triển của đất nước ta hiện nay.

### 2. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG NGHIỆP HÓA

#### 2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh coi công nghiệp hóa là tất yếu khách quan

Theo của chủ nghĩa Mác - Lênin, công nghiệp hóa là

Người phản biện: 1. TS. Vũ Văn Đông

2. PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

vấn đề có tính quy luật phổ biến đối với tất cả các nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Chính vì thế, ngay sau khi cách mạng tháng 10 thành công, V.I.Lênin đã soạn thảo một chương trình xây dựng, phát triển của chủ nghĩa xã hội trong phạm vi một nước với ba nội dung cơ bản: Công nghiệp hóa đất nước, hợp tác hóa nông nghiệp và cách mạng văn hóa, tư tưởng. Trong đó, V.I.Lênin đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò nền tảng của công nghiệp hóa khi cho rằng: *“Chủ nghĩa cộng sản là chính quyền Xô Viết cộng với điện khí hóa toàn quốc... Chỉ khi nào nước ta điện khí hóa, chỉ khi nào công nghiệp, nông nghiệp và vận tải đã đứng vững trên cơ sở kỹ thuật của đại công nghiệp, thì lúc đó, chúng ta mới có thể đạt được thắng lợi hoàn toàn”* [2, tr.195]. Đồng thời, V.I.Lênin cũng giải thích: *“Cơ sở kinh tế duy nhất có thể có được của chủ nghĩa xã hội là nền đại công nghiệp cơ khí. Ai quên điều đó, người đó không phải là người cộng sản...”* [3, tr.60].

Tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin và vận dụng một cách sáng tạo vào sự nghiệp cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Công nghiệp hóa là một tất yếu lịch sử mà Việt Nam phải trải qua. Nắm bắt nội dung cốt lõi của quan niệm duy vật về lịch sử, Người nhận thức rất rõ vai trò đòn bẩy của sản xuất công nghiệp trong quá trình vận động của xã hội loài người. Quan niệm của Người về công nghiệp hóa gắn chặt với quan niệm chung về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Ngay từ những năm 20 của thế kỷ XX, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thấy đối với Việt Nam sau khi hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân phải tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Sau năm 1954, miền Bắc được giải phóng, xây dựng đất nước tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần khẳng định: Miền Bắc đang từ chế độ dân chủ nhân dân tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội là một quá trình lịch sử tự nhiên, được quy định bởi các nhân tố của thời đại và quy luật vận động cách mạng của một nước do Đảng cộng sản lãnh đạo.

Năm 1946, khi trả lời các nhà báo nước ngoài về các đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội với tư cách là một chế độ xã hội và một trình độ phát triển của nền văn minh hiện đại, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định ngắn gọn: *“Muốn cho chủ nghĩa cộng sản thực hiện được, cần phải có kỹ nghệ, nông nghiệp và tất cả mọi người đều được phát triển hết khả năng của mình. Ở nước chúng tôi, những điều kiện ấy chưa có đủ”* [4, tr.272]. Kỹ nghệ được Chủ tịch Hồ Chí Minh xem đó là một trong ba điều kiện quyết định sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản. Do đặc thù riêng, Việt Nam chưa có được các tiền đề đó, đặc biệt là kỹ nghệ. Mà đặc điểm lớn nhất của nước ta khi bước vào thời kỳ quá độ chi phối các đặc điểm khác là: Nước ta

từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Chính đặc điểm này quy định tính gián tiếp của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội xét về mặt tính chất và nội dung của những hình thức, bước đi và biện pháp. Nó cho phép nước ta thực hiện theo con đường “phát triển rút ngắn”. Ở đây, “bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa” nghĩa là về mặt chính trị chúng ta bỏ qua sự thống trị của giai cấp tư sản, còn về mặt kinh tế, chúng ta vẫn kế thừa những thành tựu mà chủ nghĩa tư bản đạt được về lực lượng sản xuất, về quan hệ sản xuất, cơ sở kinh tế và kiến trúc thượng tầng. Vì vậy, sự nghiệp “phát triển rút ngắn” không cho phép chúng ta đốt cháy giai đoạn, duy ý chí, vi phạm quá trình lịch sử tự nhiên.

Như vậy, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tính tất yếu của công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa vừa phản ánh những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về công nghiệp hóa nói chung, vừa thể hiện bước phát triển mới trong nhận thức và tư duy lý luận về tính tất yếu của công nghiệp hóa trong điều kiện một nước nông nghiệp, lạc hậu quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

## 2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò, nội dung và mục đích của công nghiệp hóa

- Vị trí của công nghiệp hóa.

Xuất phát từ nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định rõ vị trí, vai trò của công nghiệp hóa:

Trong điều kiện Việt Nam từ một nền sản xuất nhỏ đi lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa tất yếu phải xây dựng một nền công nghiệp giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân, mà theo quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc bấy giờ đó là nền đại công nghiệp cơ khí và tự động hóa. Vì thế, công nghiệp hóa được xem là nhiệm vụ trung tâm trong suốt cả thời kỳ quá độ. Trong nhiều bài viết Người đã trả lời câu hỏi này bằng các luận điểm *“Nước ta vốn là một nước nông nghiệp lạc hậu. Đó là chỗ bắt đầu đi của chúng ta”* [5, tr.493]. Hay *“Đời sống nhân dân chỉ có thể thật dồi dào, khi chúng ta dùng máy móc để sản xuất một cách thật rộng rãi”* [6, tr.40-41].

Từ quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam cũng đã xác định ngay từ giai đoạn đầu về vị trí của công nghiệp hóa. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (1960) khẳng định: *“Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của thời kỳ quá độ ở nước ta. Thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhằm xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, tạo điều kiện cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi. Điểm mấu chốt trong công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là ưu tiên phát triển công nghiệp nặng. Công nghiệp nặng là nền tảng kinh tế xã hội chủ nghĩa.”*

*Có ưu tiên phát triển công nghiệp nặng mới có thể cung cấp những tư liệu sản xuất cho công nghiệp và nông nghiệp, bảo đảm thực hiện không ngừng tái sản xuất mở rộng, phát triển đến cao độ nền kinh tế quốc dân, cải thiện không ngừng đời sống của nhân dân lao động” [1, tr.65].*

- Vai trò của công nghiệp hóa.

Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định vai trò của công nghiệp hóa là nhiệm vụ trọng tâm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, nó bắt nguồn từ nhận thức chung về chủ nghĩa xã hội. Người khẳng định rằng hiện nay miền Bắc đang tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Muốn vậy mọi người phải ra sức xây dựng kinh tế cho vững mạnh. Mà công nghiệp hóa chính là một trong những nội dung kinh tế chủ yếu nhằm củng cố, xây dựng và tạo ra một lực lượng sản xuất mới, hiện đại. Hơn thế nữa, Người còn chỉ rõ vai trò tiến bộ lịch sử của công nghiệp hóa. Đó là quá trình thúc đẩy sản xuất xã hội phát triển, giải phóng sức lao động, giải phóng con người tạo ra những bước đột phá mới trong nền văn minh công nghiệp. Như vậy, công nghiệp hóa có khả năng đem đến một năng suất lao động xã hội cao hơn, là nhân tố quyết định để chủ nghĩa xã hội có thể chiến thắng chủ nghĩa tư bản.

- Nội dung của công nghiệp hóa.

Nội dung của công nghiệp hóa ở Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh gồm những điểm sau:

*Một là, trọng tâm của quá trình công nghiệp hóa ở Việt Nam vẫn là phát triển công nghiệp nặng, phát triển ngành sản xuất ra tư liệu sản xuất, trang bị kỹ thuật mới cho nền kinh tế quốc dân. Trong bài báo thể nào là công nghiệp hóa với bút danh C.K đăng trên báo Nhân Dân, ngày 22/01/1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã định nghĩa công nghiệp: Các ngành công nghiệp làm ra máy móc, gang, thép, than, hóa chất... gọi chung là công nghiệp nặng. Đồng thời cũng trong bài báo đó, Người nói về vai trò công nghiệp nặng như sau: Công nghiệp nặng là đầu mối để mở mang các ngành công nghiệp khác cung cấp máy móc cho nông nghiệp. Cho nên chưa có công nghiệp nặng thì chưa thể có một nền kinh tế tự chủ và giàu mạnh được. Như vậy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, công nghiệp nặng tạo tiền đề cho việc xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ và giàu mạnh.*

Trong Hội nghị Bộ công nghiệp nặng ngày 31/12/1964, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ vai trò của công nghiệp nặng: *“Nhiệm vụ công nghiệp nặng rất nặng nề nhưng rất vẻ vang. Để nâng cao không ngừng đời sống của nhân dân, để xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội, chúng ta phải quyết tâm phát triển tốt công nghiệp nặng” [7, tr.352].* Người khẳng định: *“Quan trọng nhất trong đời sống của nhân dân là vấn đề ăn. Để giải quyết tốt vấn đề ăn thì sản xuất lương thực phải dồi dào. Muốn như vậy thì công nghiệp phải giúp*

*đỡ cho nông nghiệp có nhiều máy làm thủy lợi, máy cày, máy bừa, nhiều phân hóa học,... Công nghiệp nặng phải cung cấp đầy đủ máy móc cho các loại công nghiệp nhẹ và thủ công nghiệp phát triển nhanh chóng” [7, tr.352].*

*Hai là, công nghiệp hóa ở Việt Nam vừa phải ưu tiên phát triển công nghiệp nặng, nhưng chú ý đúng mức đến công nghiệp nhẹ và tiểu thủ công nghiệp. Vì nó phục vụ trực tiếp của đời sống người dân lao động.*

Tại Hội nghị ngành công nghiệp nhẹ ngày 16/01/1965, Người đã nhấn mạnh vai trò của công nghiệp nhẹ: *“Ngành công nghiệp nhẹ quan hệ rất khăng khít với đời sống hàng ngày của nhân dân. Vì vậy, nhiệm vụ của công nghiệp nhẹ là rất quan trọng” [7, tr.362].*

*Ba là, công nghiệp hóa bao gồm cả công nghiệp hóa nông nghiệp. Người cho rằng, công nghiệp hóa nông nghiệp là trang bị máy móc cho nông nghiệp, cơ khí hóa sản xuất. Người nói: “Muốn no thì phải sản xuất nhiều gạo, muốn ấm thì phải sản xuất nhiều vải, muốn có gạo, vải thì nông nghiệp không thể để mãi như hôm nay mà phải có máy móc, phải có nhiều máy và máy tốt. Máy móc là do quá trình công nghiệp hóa đem lại” [6, tr 298].* Trong bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ xã Đại Nghĩa - Hà Đông (nay là quận Hà Đông - Hà Nội), Người nói đến việc khoanh vùng nông nghiệp để chuẩn bị cho dùng máy móc. Người khẳng định: *“Những nơi nào sản xuất lúa nhiều và tốt thì nơi đó sẽ thành vùng sản xuất lúa là chính, nơi nào sản xuất chè nhiều và tốt thì nơi đó sẽ thành vùng sản xuất chè là chính... Làm như vậy thì sau này dùng máy móc cũng dễ và tiện” [6, tr.407].*

Theo Người, công nghiệp hóa tạo điều kiện cho nông nghiệp phát triển theo hướng sản xuất lớn, làm chủ trong việc phân công lại lao động nông thôn để sử dụng hết đất đai, rừng, biển và các tài nguyên khác. Công nghiệp hóa nông nghiệp gắn liền với việc xây dựng từng bước cơ sở hạ tầng kinh tế - kỹ thuật ở nông thôn, trong đó Người đặc biệt lưu ý đến xây dựng các công trình thủy lợi, đê điều, đường giao thông và áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới vào thâm canh, tăng năng suất, sản lượng lúa và các loại hoa màu Người viết: *“Trong công nghiệp phải ra sức đẩy mạnh hợp lý hóa sản xuất, cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật, nâng cao chất lượng, nâng cao năng suất lao động... Ở trong nông nghiệp, phải ra sức cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật” [7, tr.13].*

Như vậy, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, công nghiệp hóa là một quá trình lâu dài, được bắt đầu từ lĩnh vực nông nghiệp và trên cơ sở hình thành được một nền nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phát triển toàn diện.

- Mục đích của công nghiệp hóa.

Một trong những di sản lý luận mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta là những nhận thức của Người về

mục đích của công nghiệp hóa đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta. Đây cũng chính là một bộ phận hợp thành quan niệm chung của Người về chủ nghĩa xã hội và con đường cách mạng Việt Nam. Khi nói về mục đích của chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “*Nói một cách tóm tắt, mục đích, chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn, việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc*” [6, tr.17]. Có khi Chủ tịch Hồ Chí Minh nói một cách trực tiếp: “*Mục đích của chủ nghĩa xã hội là không ngừng nâng cao mức sống của nhân dân*” [5, tr.159]. Cũng có khi Người nhấn mạnh nhân tố quyết định thắng lợi của chủ nghĩa xã hội là phải ra sức phát triển sản xuất. Để trả lời cho câu hỏi muốn có chủ nghĩa xã hội phải làm gì? Người đã khẳng định: “*Nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của chúng ta hiện nay là phát triển sản xuất, để nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân. Muốn có chủ nghĩa xã hội thì không có cách nào khác là phải dốc lực lượng của mọi người ra để sản xuất. Sản xuất là mặt trận chính của chúng ta hiện nay ở miền Bắc*” [6, tr.312]. Từ những lời phát biểu ngắn gọn, giản dị, mộc mạc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội, chúng ta thấy được mục tiêu của chủ nghĩa xã hội làm sao cho xã hội ngày càng tiến bộ, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt, mọi người có điều kiện để phát huy hết năng lực, sở trường của mình.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh mục tiêu chủ yếu của công nghiệp hóa trong mối quan hệ chặt chẽ, gắn bó hữu cơ với mục tiêu tổng quát của chủ nghĩa xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh xem mối liên hệ giữa mục đích công nghiệp hóa và mục đích chủ nghĩa xã hội là vấn đề cơ bản mang tính nguyên tắc. Người nêu bật mục đích cuối cùng của công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là đem lại đời sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Đây cũng là ham muốn tốt bậc mà suốt cả cuộc đời Người hy sinh, phấn đấu vì nó.

Trong buổi nói chuyện với Đảng bộ thành phố Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Muốn đảm bảo đời sống sung sướng mãi mãi, phải công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, phải xây dựng công nghiệp nặng. Như thế vừa cải thiện đời sống, vừa tích lũy. Cải thiện đời sống từng bước theo khả năng, đồng thời phải tích lũy để kiến thiết*” [6, tr.159]. Đây chính là bản chất xã hội của quá trình công nghiệp hóa do giai cấp công nhân và Đảng cộng sản lãnh đạo, là ranh giới để nhận diện công nghiệp hóa trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội với công nghiệp hóa diễn ra trong điều kiện chế độ tư bản. Không phải ngẫu nhiên mà Người sử dụng tính từ “xã hội chủ nghĩa” gắn liền với thuật ngữ “công nghiệp hóa”. Trong quan niệm của Người, công nghiệp hóa bao giờ cũng có định hướng cụ thể, hàm chứa cả nội dung xã hội và giai cấp. Vì vậy, không có công nghiệp hóa chung chung, mà chỉ có thể hoặc công nghiệp hóa

tư bản chủ nghĩa hoặc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa. Bản chất giai cấp sẽ chi phối nội dung, cách lựa chọn bước đi và các động lực thực hiện quá trình công nghiệp hóa.

Trong quá trình tìm đường cứu nước, tìm hiểu thực tiễn công nghiệp hóa tư bản chủ nghĩa đã chỉ cho Người thấy được bản chất, vai trò của nó trong việc nâng cao trình độ bóc lột của chủ nghĩa tư bản đối với các nước thuộc địa và phụ thuộc. Đồng thời, công nghiệp hóa tư bản chủ nghĩa phát triển đã tăng số lượng và chất lượng giai cấp công nhân, làm sâu sắc thêm mâu thuẫn giai cấp, mâu thuẫn dân tộc giữa chủ nghĩa tư bản với giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở các nước thuộc địa tất yếu dẫn đến phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước này. Từ thực tiễn đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh rút ra kết luận: “*Sự tàn bạo của chủ nghĩa tư bản đã chuẩn bị đất rồi. Chủ nghĩa xã hội chỉ còn phải làm cái việc là gieo hạt giống của công cuộc giải phóng nửa thời*” [8, tr.28].

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn đi tới chủ nghĩa xã hội phải trải qua một thời kỳ quá độ để biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước công nghiệp. Đã nhiều lần Người khẳng định vai trò của nông nghiệp, coi nông nghiệp là gốc, nhưng Người vẫn nhấn mạnh công nghiệp hóa mới là con đường cơ bản để phát triển sản xuất, nâng cao đời sống của nhân dân Người viết: “*Hôm nay chúng ta lấy sản xuất nông nghiệp làm chính. Vì muốn mở mang công nghiệp thì phải có đủ lương thực, nguyên liệu. Nhưng công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa vẫn là mục tiêu phấn đấu chung, là con đường no ấm thật sự của nhân dân ta*” [6, tr.41].

### 3. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG NGHIỆP HÓA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM HIỆN NAY

Sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của nước ta trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 có những phát triển mạnh mẽ hiện nay đang đứng trước những thuận lợi và khó khăn mới, thời cơ và thách thức đan xen nhau. Vì vậy, một yêu cầu lớn đặt ra cho nước ta khi thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa cần phải tranh thủ thời cơ, phát huy thuận lợi, khắc phục khó khăn, đẩy lùi nguy cơ, sẵn sàng vượt qua mọi thử thách. Vận dụng những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới hướng tới kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng (03/02/1930 - 03/02/2030) và 100 năm thành lập nước (02/9/1945 - 02/9/2045), chúng ta có thể đề cập trên một số vấn đề sau:

*Một là*, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định và thấy rõ được tính tất yếu khách quan, mục tiêu, vai trò và nội dung của công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa đối với sự phát triển của nước ta trong từng giai đoạn cụ thể:

Ngay từ những ngày đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng ta hiện nay là phải xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, để tạo điều kiện cần thiết nâng cao đời sống nhân dân. Vận dụng tư tưởng của Người, ngày từ Đại hội VIII của Đảng đã xác định rõ: “*Mục tiêu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa là xây dựng nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại, có cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiến bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất và tinh thần cao, quốc phòng, an ninh vững chắc, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Từ nay đến năm 2020, ra sức phấn đấu đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp*” [9, tr.18-19].

Đồng thời, vận dụng tư tưởng của Người, Đảng Cộng sản Việt Nam cũng xác định mục tiêu của công nghiệp hoá, hiện đại hóa ở nước ta: “*Công nghiệp hóa là quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện các hoạt động kinh tế - xã hội từ sử dụng sức lao động thủ công là chính sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động với công nghệ, phương tiện và phương pháp tiên tiến, hiện đại, tạo ra năng suất lao động xã hội cao*”, hay “*công nghiệp hoá, hiện đại hóa phải tạo ra những điều kiện cần thiết về vật chất - kỹ thuật, về con người và khoa học công nghệ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, không ngừng tăng năng suất lao động xã hội, làm cho nền kinh tế tăng trưởng nhanh và bền vững*” [10, tr.132].

Như vậy, xuất phát từ tư tưởng Hồ Chí Minh về công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, trong suốt quá trình thực hiện, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay Đảng Cộng sản Việt Nam không chỉ tập trung phát triển sản xuất công nghiệp, mà là quá trình thay đổi cơ bản, toàn diện cách thức tổ chức, hoạt động quản lý nền kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn liền với đổi mới công nghệ, tạo nền tảng cho sự tăng trưởng nhanh và bền vững của nền kinh tế nước ta.

Trong điều kiện hiện nay của Việt Nam trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa dưới sự tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, chúng ta đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn coi đây là điểm khởi đầu cho quá trình công nghiệp hóa. Điều này theo tư tưởng của Người là do vị trí của nông nghiệp, do mối quan hệ tác động giữa công nghiệp và nông nghiệp.

Trong thực tế để quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng cũng nhấn mạnh: Từ nay đến cuối thập kỷ, phải rất quan tâm đến công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và kinh tế nông thôn, phát triển toàn diện nông, lâm, ngư nghiệp gắn với công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản,

công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Mở rộng thương nghiệp, du lịch, dịch vụ,... xây dựng có chọn lọc một số cơ sở công nghiệp nặng trong những ngành trọng yếu mà nhu cầu đòi hỏi bức bách và có điều kiện về vốn, công nghệ, thị trường để phát huy tác dụng nhanh và có hiệu quả cao.

Trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hóa phải biết kết hợp giữa xây dựng công nghệ mới, cải tiến, nâng cấp công nghệ hiện có. Ngay từ năm 1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “*Muốn cơ giới hóa nông nghiệp cũng còn phải mất 15-20 năm chứ không phải làm ngay một lúc được. Cho nên phải cải tiến nông cụ hiện có, phải làm những loại máy móc đơn giản, thợ mộc cũng đóng được, nông dân cũng làm được*” [6, tr.181-182]. Vận dụng quan điểm này, ngày nay chúng ta phải kết hợp các loại hình công nghệ từ thô sơ đến trung bình, đồng thời phải mạnh dạn đi tắt vào các ngành công nghệ hiện đại để có thể phát triển theo con đường “rút ngắn”.

Hai là, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn chú trọng tìm kiếm và khai thác tối đa các nguồn lực nhằm phát huy vị trí, vai trò và thực hiện mục tiêu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước:

Vận dụng theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định phải coi nguồn nội lực là chính, có tính chất quyết định, nguồn lực bên ngoài đóng vai trò quan trọng. Muốn có nội lực mạnh, buộc chúng ta phải phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm trong cả sản xuất và tiêu dùng.

Hơn nữa, Người luôn nhấn mạnh ý chí tự lực tự cường. Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải là sự nghiệp của toàn dân, của các thành phần kinh tế, chứ không phải là việc làm của riêng doanh nghiệp nhà nước và hợp tác xã. Do đó, khi vận dụng và quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện của nước ta hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam cũng nhận định việc huy động các nguồn vốn bên ngoài để phát triển sản xuất cũng rất quan trọng. Song, nguồn vốn ấy phải được sử dụng một cách có hiệu quả, hợp lý trên tinh thần dựa vào sức mình là chính. Như tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: “*Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; nêu cao ý chí độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế; phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất*” [11, tr.325].

Ba là, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn nhấn mạnh phải coi trọng vai trò của khoa học công nghệ trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với việc từng bước hình thành, phát triển kinh tế tri thức.

Hồ Chí Minh rất coi trọng vai trò của khoa học công nghệ. Người khẳng định: “*Công nghệ mà xa rời toàn bộ kinh tế của quốc dân, mất liên lạc với nó, thì công nghệ không lãnh đạo được kinh tế của quốc dân*” [12, tr.499]. Vận dụng tư tưởng của Người, trong bối cảnh khoa học công nghệ phát triển như vũ bão, khi nhân loại bước vào nền kinh tế tri thức với sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: “*Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc cách mạng khoa học lần thứ tư vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, chú trọng một số ngành, một số lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế để làm động lực cho tăng trưởng theo tinh thần bắt kịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới*” [11, tr.329]. Quán triệt quan điểm chỉ đạo đó, chúng ta đã lựa chọn và xây dựng hàng loạt chiến lược phát triển khoa học công nghệ chính xác, gắn công nghiệp hoá với hiện đại hóa. Một mặt, áp dụng những bước tiến tuần tự về công nghệ như ngành điện tử, tin học, ngành cơ khí chính xác, ngành dầu khí, ngành vật liệu xây dựng, ngành hóa chất,... mặt khác tranh thủ những cơ hội “đi tắt, đón đầu”, hình thành những ngành mũi nhọn phát triển theo trình độ tiên tiến của khoa học, công nghệ thế giới như các lĩnh vực IT, AI, công nghệ 3D, công nghệ sinh học,... để tăng sức cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam trong quá trình hội nhập vào kinh tế khu vực và thế giới.

#### 4. KẾT LUẬN

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta, một tài sản tinh thần vô giá, đó là hệ thống tư tưởng của Người, trong đó có tư tưởng về xây dựng phát triển kinh tế, về công nghiệp hóa, hiện đại hóa vẫn còn nguyên tính thời sự. Chính sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong những năm vừa qua đã khẳng định tính đúng đắn của tư tưởng Hồ Chí Minh.

Có thể khẳng định một cách chắc chắn rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh luôn có sức sống mãnh liệt và giá trị lâu

bền trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của toàn Đảng, toàn quân và toàn thể dân tộc ta. Tư tưởng của Người luôn là cơ sở, là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho Đảng ta thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa và xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có sự quản lý vĩ mô của nhà nước ở Việt Nam hiện nay và những năm tiếp theo.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1960), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III Đảng Lao động Việt Nam*, NXB Sự thật, Hà Nội.
- [2]. V.I.Lênin (1978), *Toàn tập*, Tập 42, NXB Tiến Bộ, Mátxcova.
- [3]. V.I.Lênin (1978), *Toàn tập*, Tập 44, NXB Tiến Bộ, Mátxcova.
- [4]. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 4, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5]. Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập*, Tập 8, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6]. Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập*, Tập 10, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [7]. Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập*, Tập 11, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [8]. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 1, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [9]. Đảng cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII*, NXB Sự thật, Hà Nội.
- [10]. Đỗ Mòi (1995), *Đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới vì chủ nghĩa xã hội*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [11]. Đảng cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII (tập 2)*, NXB Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [12]. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, Tập 6, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

#### AUTHOR INFORMATION

**Tran Thi Hong Nhung**

Corresponding Author: [nhungkien1979@gmail.com](mailto:nhungkien1979@gmail.com)

Sao Do University.

# THẺ LỆ GỬI BÀI

## TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ (P. ISSN 1859-4190, E. ISSN 2815-553X), thường xuyên công bố kết quả, công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ của các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên ở trong và ngoài nước.

1. Tạp chí xuất bản 01 số/quý bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Tạp chí nhận đăng các bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực: Điện - Điện tử - Tự động hóa; Cơ khí - Động lực; Kinh tế; Triết học - Xã hội học - Chính trị học; Các lĩnh vực khác gồm: Công nghệ thông tin; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Ngôn ngữ học; Toán học; Vật lý; Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao...
2. Bài nhận đăng là những công trình nghiên cứu khoa học chưa công bố trong bất kỳ ấn phẩm khoa học nào.
3. Tòa soạn chỉ nhận bài báo gửi online trên website <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>. Bài báo gửi về tòa soạn dưới dạng file điện tử (\*.doc \*.docx và \*.pdf); cuối bài báo, tác giả ghi rõ thông tin địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email và cập nhật thông tin trên website. Bài báo phải được trình bày đúng định dạng, rõ ràng; Trường hợp bài báo phải chỉnh sửa theo thể lệ hoặc theo yêu cầu của Phản biện thì tác giả sẽ cập nhật trên website. Người phản biện sẽ do tòa soạn mời. Tòa soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.
4. Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý,...).
5. Tên bài báo trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 14, in đậm, căn giữa.
6. Tên tác giả (không ghi học hàm, học vị), font Arial, cỡ chữ 10, in đậm, căn lề phải; cơ quan công tác của các tác giả, font Arial, cỡ chữ 9, in nghiêng, căn lề phải.
7. Chữ "Tóm tắt" in đậm, font Arial, cỡ chữ 10; Nội dung tóm tắt của bài báo không quá 10 dòng, trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 10, in thường.
8. Chữ "Từ khóa" in đậm, nghiêng, font Arial, cỡ chữ 10; Có từ 03÷05 từ khóa, font Arial, cỡ chữ 10, in nghiêng, ngăn cách nhau bởi dấu chấm phẩy, cuối cùng là dấu chấm.
9. Nội dung bài báo viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Việt: Tiêu đề tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Tóm tắt tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Từ khóa tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Anh: Tiêu đề tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Tóm tắt tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Từ khóa tiếng Anh trước, tiếng Việt sau.
10. Bài báo được đánh máy trên khổ giấy A4 (21 × 29,7cm) có độ dài không quá 8 trang, font Arial, cỡ chữ 10, giãn dòng At least 12pt, Before 3pt, After 3pt; căn lề trên 2.5cm, dưới 2.5cm, trái 3cm, phải 2cm; hình vẽ phải rõ ràng, đủ nét và được định dạng dưới dạng file ảnh (\*.jpg); Phương trình, công thức phải soạn thảo bằng Mathtype hoặc Equation; Phần nội dung bài báo được chia thành 02 cột, khoảng cách cột là 1cm; Trong trường hợp hình vẽ, hình ảnh có kích thước lớn, bảng biểu có độ rộng lớn hoặc công thức, phương trình dài thì cho phép trình bày dưới dạng 01 cột.
11. Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự tài liệu được trích dẫn trong bài báo.
  - Nếu là sách/luận án: Tên tác giả (năm), Tên sách/luận án/luận văn, Nhà xuất bản/Trường/Viện, lần xuất bản/tái bản.
  - Nếu là bài báo/báo cáo khoa học: Tên tác giả (năm), Tên bài báo/báo cáo, Tạp chí/Hội nghị/Hội thảo, Tập/Kỷ yếu, số, trang.
  - Nếu là trang web: Phải trích dẫn đầy đủ tên website và đường link, ngày cập nhật.
12. Định dạng mẫu bài báo tham khảo tại địa chỉ [http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format\\_paper](http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format_paper)  
Bài báo sau khi xuất bản sẽ được công bố trên <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>.

### THÔNG TIN LIÊN HỆ:

**Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ**

Phòng 203, Tầng 2, Nhà B1, Trường Đại học Sao Đỏ.

Địa chỉ: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>

Email: [tapchikhcn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhcn@saodo.edu.vn)

**Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ, Số 1 (84) 2024**



**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

Địa chỉ:

- Số 1: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Số 2: Số 72, đường Nguyễn Thái Học, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: (0220) 3882 269 Fax: (0220) 3882 921 Website: <http://saodo.edu.vn> Email: [info@saodo.edu.vn](mailto:info@saodo.edu.vn)

P. ISSN 1859-4190  
E. ISSN 2815-553X

**Số 1 (84)**  
**2024**

Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>/Email: [tapchikhcn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhcn@saodo.edu.vn).

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.  
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.